

政府

越南社会主义共和国

独立 – 自由 – 幸福

编号：08/2025/NQ-CP

河内市，2025 年 11 月 26 日

决议

关于允许符合条件的越南公民进入部分赌场经营项目赌博

根据第63/2025/QH15号政府组织法；

根据经第87/2025/QH15号法修改、补充之第64/2025/QH15号法律文书公布法；

根据政府第78/2025/ND-CP号议定（经第187/2025/ND-CP号议定修改、补充若干条款），详细规定组织、指引实施《法律文书公布法》的若干条款和措施；

根据政府第39/2022/ND-CP号议定，规定关于政府的工作制度；

根据第03/2017/ND-CP号议定（经第145/2024/ND-CP号议定修改、补充），规定关于赌场经营；

根据财政部部长的建议；

政府颁布关于允许符合条件的越南公民进入部分赌场经营项目赌博之决议。

第一条：调整范围

本决议规定允许符合条件的越南公民进入赌场赌博的地点；允许符合条件的越南公民进入赌场赌博的试点实施地点与时间；以及对符合条件的越南公民进入赌场的管理政策。

第二条：适用对象

- 富国 (Phú Quốc) 赌场项目（安江省）、云顿 (Vân Đồn) 赌场项目（广宁省）以及河川 (Hồ Tràm) 赌场项目（胡志明市）（以下简称为赌场项目）。
- 玩家为依政府关于赌场经营规定之符合进入赌场条件之越南公民（以下简称为符合进入赌场条件之越南公民）。
- 与本条第1款规定之执行相关的国家机关、组织及个人。

第三条：允许符合条件的越南公民进入赌场之地点；以及允许符合条件的越南公民进入赌场之试点实施地点与时间

- 自本决议生效之日起，允许符合条件的越南公民进入富国赌场项目（安江省）。
- 自本决议生效之日起5年内，试点允许符合条件的越南公民进入河川 (Hồ Tràm) 赌场项目（胡志明市）。
- 自核发赌场经营资格证书之日起5年内，试点允许符合条件的越南公民进入云顿 (Vân Đồn) 赌场



23 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P.Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội
热线: +84 933 341 688 微信: everwinservice LINE: everwin888

项目（广宁省）。

第四条：对符合进入赌场条件之越南公民之管理政策

对符合进入赌场条件之越南公民之管理，以及对本决议第 3 条所规定之赌场项目的赌场经营活动的经营与管理，将依据政府于 2017 年 1 月 16 日颁布的《第 03/2017/NĐ-CP 号议定》关于赌场经营的相关规定，或其修正、补充或替代文件（如有）执行。

第五条：结束允许符合进入赌场条件之越南公民之试点期

在试点期结束后，本决议第 3 条第 2 款、第 3 款所规定的赌场项目，将暂停允许符合条件的越南公民进入赌场，直至有审权机关依赌场经营相关法律作出的结论为止。

第六条：实施条款

1. 本决议自 2025 年 11 月 26 日起生效。
2. 本决议第 3 条规定的执行赌场项目的企业，有责任组织经营、管理符合进入赌场条件的越南公民，确保管理严密，并遵守与赌场经营相关的法律规定。
3. 各部部长、部级机关首长、政府所属机关首长，安江省人委会主席、广宁省人委会主席、胡志明市人委会主席，以及相关组织、个人负责执行本决议。

收件处：

- 党中央书记委员会；
- 政府总理、副总理；
- 部级部门、机关、政府所属机关；
- 安江省、广宁省、胡志明市人民会议、人委会；
- 党中央办公室、各部门；
- 总书记办公室；
- 国家主席办公室；
- 民族会议及国会各委员会；
- 国会办公室；
- 最高人民法院；
- 最高人民检察院；
- 国家审计；
- 越南祖国阵线中央委员会；
- 政治社会组织的中央机关；
- 政府办公室：部长兼主任、各副主任、总理助理、电子信息门户总经理、各务、局、直属单位、公报；
- 存档：文书、KTTH (2)。

代表政府

代总理签

副总理

(已签名盖章)

胡德富



23 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P.Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội
热 线: +84 933 341 688 微 信: everwinservice LINE: everwin888

Ghi chú 备注：

Theo khoản 3 điều 12 Nghị định 03/2017/NĐ-CP, điều kiện để người Việt Nam được phép vào chơi tại Điểm kinh doanh casino như sau:

根据第03/2017/NĐ-CP号议定第12条第3款，越南公民可在赌场经营点赌博得条件如下：

Điều 12. Thí điểm cho phép người Việt Nam chơi tại Điểm kinh doanh casino

第12条：试点允许越南公民在赌场经营点赌博

3. Người Việt Nam được phép vào chơi tại Điểm kinh doanh casino quy định tại khoản 1 Điều này khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

3. 越南公民在完全符合下列条件时，获允许进入本条第1款所规定的赌场经营点赌博：

a) Phải là người đủ 21 tuổi trở lên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam;

a) 必须年满21岁，并具备依越南法律规定之完整民事行为能力；

b) Có đủ năng lực về tài chính để tham gia chơi tại Điểm kinh doanh casino. Người chơi phải chứng minh được có thu nhập thường xuyên từ 10 triệu đồng/tháng trở lên hoặc thuộc diện chịu thuế từ bậc 3 trở lên theo quy định tại Luật thuế thu nhập cá nhân. Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể hồ sơ chứng minh người chơi có đủ năng lực tài chính;

b) 具备足够的财务能力以参与赌场经营点的游戏。玩家必须证明其具有每月1,000万越盾以上的固定收入，或属于《个人所得税法》规定之第三级应纳税对象。玩家具备财务能力的证明文件由财政部具体指引；

c) Phải mua vé tham gia chơi tại Điểm kinh doanh casino. Mức vé là 01 triệu đồng/24 giờ liên tục/người hoặc 25 triệu đồng/tháng/người;

c) 必须购买赌场经营点的入场门票。票价为1,000,000越盾/连续24小时/人，或25,000,000越盾/月/人；

d) Không thuộc đối tượng bị người thân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự trong gia đình là bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con ruột hoặc bản thân có đơn đề nghị doanh nghiệp kinh doanh casino không cho phép chơi tại Điểm kinh doanh casino;

d) 不属于由具备完全民事行为能力之家庭成员（父亲、养父、母亲、养母、配偶、亲生子女）提出申请，或本人提出书面请求，要求赌场经营企业不允许其进入赌场经营点游玩的对象；

đ) Người Việt Nam được phép vào chơi tại Điểm kinh doanh casino chỉ được sử dụng tiền đồng Việt Nam để đổi đồng tiền quy ước và được đổi đồng tiền quy ước ra đồng Việt Nam trong trường hợp chơi không hết hoặc trúng thưởng.

đ) 获允许进入赌场经营点的越南公民仅可使用越盾兑换约定货币，并可于未使用完毕或中奖时将约定货币兑回越盾。

~ 恒利翻译，仅供参考 ~

TTĐT(2)

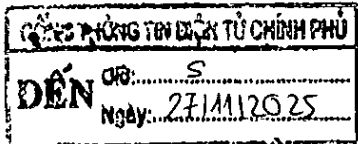
CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2025/NQ-CP

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025



NGHỊ QUYẾT

Về việc cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino
tại một số dự án kinh doanh casino

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ
sung một số điều tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định chi tiết một số
điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Quy chế
làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 03/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị
định số 145/2024/NĐ-CP) của Chính phủ về kinh doanh casino;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc cho phép người Việt Nam đủ điều
kiện vào chơi casino tại một số dự án kinh doanh casino.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định địa điểm cho phép người Việt Nam đủ điều kiện
vào chơi casino; địa điểm, thời gian thực hiện thí điểm cho phép người Việt
Nam đủ điều kiện vào chơi casino và chính sách quản lý người Việt Nam đủ
điều kiện vào chơi casino.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Dự án casino Phú Quốc (tỉnh An Giang), dự án casino Vân Đồn (tỉnh
Quảng Ninh) và dự án casino Hồ Tràm (Thành phố Hồ Chí Minh) (sau đây gọi
là dự án casino).

2. Người chơi là người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino theo quy định của Chính phủ về kinh doanh casino (sau đây gọi là người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino).

3. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Địa điểm cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino; địa điểm và thời gian thực hiện thí điểm cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino

1. Cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino tại dự án casino Phú Quốc (tỉnh An Giang) kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Thí điểm cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino tại dự án casino Hồ Tràm (Thành phố Hồ Chí Minh) trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Thí điểm cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino tại dự án Vân Đồn (tỉnh Quảng Ninh) trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

Điều 4. Chính sách quản lý người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino

Việc quản lý người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino, kinh doanh và quản lý hoạt động kinh doanh casino tại các dự án casino quy định tại Điều 3 Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh casino hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Điều 5. Kết thúc thời gian thí điểm cho phép người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino

Kết thúc thời gian thí điểm, dự án casino quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị quyết này dừng cho người Việt Nam đủ điều kiện vào chơi casino cho đến khi có kết luận của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về kinh doanh casino.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 11 năm 2025.

2. Doanh nghiệp thực hiện dự án casino quy định tại Điều 3 Nghị quyết này có trách nhiệm tổ chức kinh doanh, quản lý người Việt Nam đủ điều kiện chơi casino bảo đảm chặt chẽ, tuân thủ các quy định của pháp luật về kinh doanh casino.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh An Giang, tỉnh Quảng Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2).

38

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

